



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN  
NHẹ VIỄN THÔNG

Tel: 024.3363.1111

Website: www.ltc.com.vn

Số: 02.11/LTC-TCKT

V/v: Giải trình ý kiến của kiểm toán

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2021.

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty: Công Ty Cổ Phần Điện Nhẹ Viễn Thông  
- Mã chứng khoán: LTC  
- Địa chỉ: Số 142 Lê Duẩn, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam  
Căn cứ điểm a, khoản 4 thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Tại báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2020 do Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC phát hành có nêu có sở của việc từ chối đưa ra ý kiến:

1. Về tính hiện hữu và đúng đắn của các khoản mục:

a. Kiểm toán viên không được tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt và hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2020 (với số dư lần lượt là 2.401.675.828 đồng và 21.420.131.582 đồng); Hạn chế này chúng tôi cũng không thể khắc phục được bằng các thủ tục kiểm toán thay thế do thời điểm được bổ nhiệm kiểm toán (07/06/2021) cách quá xa thời điểm kết thúc niên độ kế toán. Toàn bộ hàng tồn kho nêu trên đã tồn đọng từ nhiều năm trước. Tại ngày 31/12/2020, Công ty cũng không thực hiện kiểm kê và đánh giá hàng tồn kho để xác định dự phòng cần trích lập theo quy định. Với tài liệu kế toán hiện có, chúng tôi không đủ cơ sở để xác định số liệu dự phòng cần phải trích lập đối với lượng hàng tồn kho nêu trên.

b. Toàn bộ nợ phải thu (số dư 187.106.047.848 đồng), nợ phải trả (số dư 53.153.779.366 đồng) chưa được đối chiếu, xác nhận tại thời điểm 31/12/2020. Hạn chế này chúng tôi cũng không thể khắc phục được bằng các thủ tục kiểm toán thay thế do hạn chế từ phía Công ty. Toàn bộ số nợ phải thu nêu trên đã tồn tại từ nhiều năm trước và là nợ khó đòi. Ngoại trừ một số khoản nợ đã được trích lập dự phòng với số tiền 14.636.739.099 đồng, Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi đối với các khoản nợ còn lại. Dựa trên các tài liệu kế toán được cung cấp, kiểm toán viên không thể thu thập đầy đủ bằng chứng thích hợp để xác định khả năng thu hồi của các khoản nợ nêu trên và số liệu dự phòng cần phải trích lập bổ sung.



c. Ngoài các khoản nợ chưa được đối chiếu nêu trên, báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty hiện ghi nhận tổng số nợ phải trả không rõ đối tượng tại ngày 31/12/2020 là 1.274.182.088 đồng. Đây là khoản nợ không biến động số dư, mang sang từ năm trước. Do không được tiếp cận các tài liệu liên quan nên kiểm toán viên không thể đưa ra ý kiến về khoản nợ phải trả này.

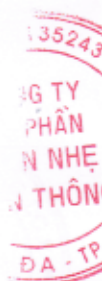
d. Tại ngày kết thúc niên độ kế toán 2020, số dư nợ gốc vay ngắn hạn các cá nhân và tổ chức ghi nhận trên Báo cáo tài chính hợp nhất là 18.664.189.570 đồng và 9.965.128.531 đồng, số dư nợ lãi tương ứng là 1.443.729.466 đồng. Các số dư nêu trên chưa được đối chiếu, xác nhận tại ngày 31/12/2020; Hạn chế này chúng tôi cũng không thể khắc phục được bằng các thủ tục kiểm toán thay thế do hạn chế từ phía Công ty. Ngoài ra, Kiểm toán viên chưa được cung cấp hồ sơ liên quan đến các khoản vay trên; Chi phí lãi vay tương ứng với các khoản vay này chưa được ghi nhận vào kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2020.

2. Trong tổng số dư tiền gửi ngân hàng của Công ty tại ngày 31/12/2020 có 1.004.041.117 đồng là khoản tiền gửi mang tên đồng sở hữu của 2 cá nhân (Nguyễn Ngọc Thu và Phạm Đức Thương) thay vì mang tên Công ty. Việc ghi nhận tài sản với tên người sở hữu là cá nhân khác trên báo cáo tài chính của Công ty là không phù hợp điều kiện ghi nhận tài sản của Chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành.

3. Công ty đang hợp nhất khoản đầu tư vào Công ty liên kết (Công ty CP Cấp và Thiết bị Viễn thông) theo phương pháp giá gốc (giá gốc của khoản đầu tư tại ngày 31/12/2020 là 19.813.400.000 tỷ đồng, dự phòng đã trích lập từ các năm trước chuyển sang là 422.479.987 đồng) thay vì theo phương pháp vốn chủ sở hữu theo đúng quy định. Do không được cung cấp báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty liên kết nên kiểm toán viên không thể xác định giá trị khoản đầu tư này theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Vì vậy, chúng tôi không đưa ra ý kiến về giá trị khoản đầu tư và giá trị dự phòng đang ghi nhận trên báo cáo tài chính cũng như ảnh hưởng của chúng đến các khoản mục khác có liên quan của Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020.

4. Trong tổng chi phí phải trả ngắn hạn (51.412.821.251 đồng) đã bao gồm 39.724.170.464 đồng là chi phí trích trước đã ghi nhận vào giá vốn xây lắp các năm trước đây. Do hạn chế về phạm vi kiểm toán, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá tính đúng đắn của khoản mục này.

5. Trong tổng số thuế phải nộp tại 31/12/2020 có 18.154.682.598 đồng là số phải nộp của Công ty mẹ. Tuy nhiên, theo Quyết định 107973/QĐ-CTHN-QLN ngày 17/12/2020 của Cục thuế Thành phố Hà Nội thì số tiền nợ thuế và tiền chậm nộp quá hạn bị cưỡng chế tại



công ty mẹ là 38.703.220.015 đồng, chênh lệch 20.548.537.417 đồng. Do giới hạn phạm vi kiểm toán, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về khoản phải nộp ngân sách nêu trên.

**Công ty Cổ Phần Điện Nhẹ Viễn Thông xin giải trình ý kiến của kiểm toán như sau:**

1. Công ty Cổ phần Điện Nhẹ Viễn thông là doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực xây lắp các công trình. Đặc thù của các công trình Công ty thực hiện với thời gian thi công lâu, nhiều gói thầu và do nhiều nhà thầu thực hiện. Do đó, công tác quyết toán và thanh lý các công trình phần lớn bị chậm so với dự kiến ban đầu.
2. Với lượng khách hàng và nhà cung cấp lớn, Công ty đã thực hiện việc đối chiếu công nợ với hầu hết khách hàng và đang tích cực hoàn thiện các thủ tục để thu hồi các khoản công nợ này. Tuy nhiên, tại thời điểm kiểm toán trùng với thời điểm dịch bệnh Covid 19 nên rất khó khăn cho Doanh nghiệp trong việc xin xác nhận đầy đủ các khoản công nợ đối với các khoản nợ phải thu cũng như nợ phải trả.
3. Công trình do Công ty thực hiện thường kéo dài nhiều năm. Trong một dự án có rất nhiều hợp đồng và các phụ lục hợp đồng, các hợp đồng thường ký kết có thể gói đầu nhau hoặc cũng có các hợp đồng khác hạng mục cùng triển khai song song với nhau. Việc tách chi phí dở dang các công trình theo từng hợp đồng là công việc tương đối phức tạp, cần có thêm thời gian do các công trình kéo dài nhiều năm và các hợp đồng cho một công trình phần lớn thực hiện gói đầu hoặc song song với nhau, hồ sơ tài liệu lưu trữ có khối lượng lớn cần được sắp xếp lại theo từng hợp đồng.
4. Công trình do Công ty thực hiện thường có giá trị rất lớn cũng như có rất nhiều hợp đồng, các phụ lục hợp đồng. Cũng song song với đó thì các nhà cung cấp cho Công ty cũng rất nhiều và giá trị lớn, đồng thời gói đầu hoặc thực hiện đồng thời, vậy nên việc tập hợp đúng các chi phí thuế đầu vào cũng như đầu ra của Công ty là tương đối phức tạp, cần có thêm thời gian để kiểm tra lại toàn bộ hóa đơn, cũng như toàn bộ hồ sơ, tài liệu lưu trữ.

Trên đây là giải trình của Công ty Cổ phần Điện nhẹ Viễn Thông về các ý kiến trên báo cáo kiểm toán 2020

Kính trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hà Nội xem xét.

*Trân trọng cảm ơn !*

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Bùi Trung Liễn*

